

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **113/2016/HSST**
Ngày: 30/5/2016

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* **Ông Tống Quốc Thanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **1. Ông Nguyễn Tạo Giáp**

2. Bà Hồ Thị Việt Hòa

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Trần Thị Huyền Trang, Cán bộ Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà:*
Ông Nguyễn Văn Vinh, Kiểm sát viên

Ngày 30/5/2016, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai theo trình tự sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 91/2016/HSST ngày 12/5/2016 đối với bị cáo có lý lịch như sau:

Họ và tên: **Nguyễn Tường T, sinh năm 1991**; Giới tính: Nam; ĐKNKTT và trú tại: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố: Nguyễn Đức E, SN 1960; Mẹ: Lê Thị Tố E, SN 1961; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: Tại bản án số 16/2013/HSST ngày 24/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Tường T 36 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em”. T chấp hành xong hình phạt tù, ra trại 25/4/2016. (Chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 14/01/2016; Danh chỉ bản số 275 lập ngày 05/4/2016 tại PC81B-HN. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an Hà Nội. Số giam 995K1/buồng 2C. (Có mặt tại phiên toà).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Minh F – SN 1983; Trú tại: Huyện K, Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Tường T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 14/01/2016, Công an phường Xuân Đỉnh phối hợp với Công an phường Cổ Nhuế 1 - Công an Q.Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội tuần tra, kiểm soát trên địa bàn giáp ranh tại tuyến đường Phạm Văn Đồng và Hoàng Quốc Việt. Khoảng 16h15' cùng ngày, tổ công tác phát hiện Nguyễn Tường T đang đi vào nhà nghỉ Z đường Hoàng Quốc Việt thuộc địa phận P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra, bắt quả tang T đang tàng trữ 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.

Tang vật tạm giữ của Nguyễn Tường T:

- 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng;
- 01 ĐTDĐ Nokia 110i màu trắng, đang lắp số thuê bao 01666497176 đã qua sử dụng;
- 01 ĐTDĐ Masstel màu đỏ, đang lắp số thuê bao 01636963898 và 0946320759 đã qua sử dụng;
- 01 giấy cầm đồ số 5156 của cửa hàng cầm đồ Thu Phương - số 36 Trần Cung;
- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 150.000đ;
- 01 vỏ bao thuốc là “555”.

Tang vật tạm giữ của Nguyễn Minh F: 01 chiếc xe đạp điện 113M có nhãn hiệu Momentum màu sơn trắng + đen + xanh, đang sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong.

Ngày 14/01/2016, Cơ quan điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm có quyết định số 95 trưng cầu giám định 01 túi nilon nghi là ma túy tổng hợp thu giữ của Nguyễn Tường T khi bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 1061/KLGD-PC54 ngày 04/02/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nilon có trọng lượng: 1,384 gam là Methamphetamine.

Qua điều tra xác định:

Khoảng 16h00' ngày 14/01/2016, Nguyễn Tường T đang điều khiển xe đạp điện trên đường Hoàng Quốc Việt thì nhận được điện thoại của bạn mới quen tên Ch (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi đang ở đâu đến chơi. Sau đó, Ch

hẹn gặp T ở đầu ngõ 180 Hoàng Quốc Việt thuộc phường Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội. Khi gặp nhau, Ch nói có mấy người bạn nữa đang đến thuê nhà nghỉ để cùng sử dụng ma túy. Vì Ch không có đủ tiền nên nhờ T đi cầm cố xe đạp điện rồi đi mua ma túy còn Ch ở lại đón bạn, thuê nhà nghỉ. T đồng ý nên Ch gọi điện thoại cho đối tượng Th (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy và hẹn sẽ có bạn tên T đến lấy. Sau đó, Ch nhắn tin số điện thoại của T cho Th để liên lạc. Một lúc sau Th gọi cho T bảo đến đường Phạm Tuấn Tài, P.Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội để lấy ma túy “đá”. Để có tiền mua ma túy, T đi xe đạp điện đến cửa hàng cầm đồ Thu Phương ở số 36 Trần Cung, P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội cầm cố cho anh Nguyễn Minh F được 1.300.000đ rồi đi đến trước cửa nhà nghỉ Mai Phương 1 ở đầu ngõ 12 đường Phạm Tuấn Tài. Tại đây, T gọi điện thoại cho Th thì được chỉ dẫn “sang đường bên kia thấy có cục gạch thì để 1.200.000đ xuống dưới cục gạch rồi lấy 01 vỏ bao thuốc lá bên cạnh, Th để ma túy trong đó”. Sau khi mua được ma túy, T đi xe taxi quay về ngõ 180 Hoàng Quốc Việt rồi đi bộ đến cửa nhà Nghỉ Huy Sơn 1, do nghi vấn nên bị Công an kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng trước sự chứng kiến của lễ tân nhà nghỉ là anh Hà Tiến Thành (SN: 1997; HKTT: xóm Tầm, xã Khả Cứu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ).

Đối với 01 chiếc xe đạp điện 113M có nhãn hiệu Momentum màu sơn trắng + đen + xanh: tại Cơ quan điều tra, T khai mượn của bạn tên Hùng cùng làm thử việc ở cửa hàng cắt tóc ở 48 đường Trần Cung, P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội. Căn cứ lời khai của T và xác minh tại cửa hàng cắt tóc ở 48 đường Trần Cung không có cơ sở xác định nhân thân, lai lịch của Hùng nên ngày 11/4/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã có quyết định số 24/CQĐT (ĐTMT) tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe đạp điện 113M có nhãn hiệu Momentum màu sơn trắng + đen + xanh để điều tra xử lý sau.

Dẫn giải Nguyễn Tường T chỉ địa điểm mua ma túy trên đường Phạm Tuấn Tài ở đầu ngõ đối diện nhà nghỉ P, thuộc P.Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội. Qua rà soát không phát hiện đối tượng tên Th là người bán ma túy cho T.

Đối với đối tượng tên Ch và Th, căn cứ lời khai của Nguyễn Tường T cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Về yêu cầu dân sự: Anh Nguyễn Minh F không yêu cầu bồi thường số tiền 1.300.000đ do Nguyễn Tường T cầm cố.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Tường T khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 11/5/2016 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Tường T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự; đề nghị HĐXX phạt bị cáo T mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của các bị cáo, kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 16h15’ ngày 14/01/2016, tại trước cửa nhà nghỉ Z thuộc địa phận P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm, TP.Hà nội, Nguyễn Tường T đang tàng trữ trái phép 01 túi nilon ma túy là Methamphetamine có trọng lượng 1,384 gam thì bị tổ công tác Công an phường Xuân Đình bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 11/5/2016 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Tường T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội và còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có 01 tiền án số 16/2013/HSST ngày 24/4/2013 của tòa án nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Tường T 36 tháng tù về tội giao cấu với trẻ em, chấp hành xong hình phạt ra trại ngày 25/4/2016 chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, điều đó chứng tỏ bị cáo đã được cải tạo, giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa Ch.

Khi lượng hình hội đồng xét xử có xem xét tình tiết bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải phạt tiền bổ sung đối với bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do bị cáo không có công ăn việc làm, không có điều kiện thi hành án nên miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ, 01 vỏ bao thuốc lá “555” và 01 giấy cầm đồ số 5156 của cửa hàng cầm đồ Thu Phương địa chỉ 36 Trần Cung cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Nokia 110i màu trắng lắp số thuê bao 01666497176 đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động masstel màu đỏ, đang lắp số thuê bao 01636963898 và 0946320759 đã qua sử dụng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Số tiền: 150.000đ đồng cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe đạp điện 113M nhãn hiệu Momentum màu sơn trắng+ đen+ xanh cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe này để điều tra xử lý sau nên tòa án không xem xét trong vụ án này.

Đối với đối tượng tên Ch và Th, căn cứ lời khai của Nguyễn Tường T cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Về yêu cầu dân sự: Anh Nguyễn Minh F không yêu cầu bồi thường số tiền 1.300.000đ do Nguyễn Tường T cầm cố nên Tòa án không xét.

Bị cáo T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ nhận định trên, Hội đồng xét xử

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tường T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Tường T **30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/01/2016.

Miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trong chứa ma túy (Methamphetamine), 01 vỏ bao thuốc lá “555” bên ngoài có chữ ký niêm phong của giám định viên, của Nguyễn Tường T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 110i màu trắng lắp số thuê bao 01666497176 đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động masstel màu đỏ, đang lắp số thuê bao 01636963898 và 0946320759 đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tường T số tiền 150.000đồng vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Toàn bộ các tang tài vật trên hiện đang thu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm theo biên bản giao nhận vật chứng số 111 ngày 13/5/2016 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 lập ngày 13/5/2016 tại Kho bạc Nhà nước quận Bắc Từ Liêm của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 22 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án năm 2009:

Bị cáo Nguyễn Tường T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tổng Quốc Thanh

Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

